TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày: 29/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Huy Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ly

2. Ông Trương Phước Công

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Tường Vi - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vỉnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại Hội trường Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang. Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Minh Đ, sinh năm 1996; nơi sinh: huyện C, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp L, xã G, huyện C, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Thanh L, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Bé X, sinh năm 1976; Bị cáo chưa lập gia đình; Tiền án, Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Huỳnh Thanh L, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp L, xã G, huyện C, tỉnh An Giang; (có mặt).

Bà Nguyễn Thị Bé X, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp L, xã G, huyện C, tỉnh An Giang; (có mặt).

Người làm chứng:

- Anh Huỳnh Long H, (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Ngọc E, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, thông qua người bạn nghiện tên T (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) giới thiệu người thanh niên ở Thành phố H có bán ma túy. Ngày 17/3/2023, Huỳnh Minh Đ điện thoại liên lạc với người thanh niên này để mua ma túy thì người này đồng ý, Đ đặt mua ma túy với số tiền 2.700.000 đồng, thỏa thuận cách thức Đ sẽ chuyển tiền trên qua đường điện thoại, khi nào nhận được tiền thì người này sẽ gửi ma túy theo tuyến xe khách "P.T" bằng hình thức chuyển hàng quà tặng; Đ đã chuyển số tiền 2.700.000 đồng theo thỏa thuận (không nhớ số điện thoại người nhận). Ngày 18/3/2023, Đ đến bến xe "P.T" đặt chi nhánh tại thị trấn T, huyện B, tỉnh Đ nhận ma túy với hình thức là kiện hàng mỹ phẩm, Đ đem về nhà lấy ra bên trong có 05 bọc ma túy và cất giấu sử dụng.

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 21/3/2023, Công an xã G kết hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm kinh tế và ma túy - Công an huyện C bắt quả tang Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà thuộc ấp L, xã G, kiểm tra thu giữ lượng ma túy còn lại bên trong túi quần phía trước bên phải và trong tủ gỗ cạnh giường ngủ của Đ, lập biên bản bắt người thuộc trường hợp quả tang.

Quá trình điều tra thu giữ vật chứng: 05 bịch nilon được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (04 bịch thu trong túi quần phía trước bên phải và 01 bịch thu trong tủ gỗ cạnh giường ngủ của Đ); 01 bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút màu trắng; 02 nỏ thủy tinh; 01 bậc lửa và 01 điện thoại đi động hiệu Redmi.

Tại Kết luận giám định số 51/KL-KTHS(MT-GT) ngày 28/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang xác định: Mẫu M1 (thu trong túi quần của Đ), có khối lượng 4,0526 gam; Mẫu M2 (thu trong tủ gỗ cạnh giường ngủ của Đức), có khối lượng 0,1813 gam gửi đến giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 28/CT-VKSCM ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Huỳnh Minh Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, khai nhận bắt đầu sử dụng ma túy đá từ năm 2020, thông qua giới thiệu của những người bạn nghiện tên T, bị cáo liên lạc với người thanh niên lạ (không rõ họ tên, địa chỉ) để mua ma túy về sử dụng. Khoảng 09 giờ ngày 17/3/2023, bị cáo gọi điện mua ma túy với giá 2.700.000 đồng thì người này đồng ý, bị cáo chuyển tiền qua đường điện thoại. Ngày 18/3/2023, bị cáo đến trạm xe khách P.T đặt tại thị trấn T,

huyện B, tỉnh Đ nhận ma túy về sử dụng đến khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 21/3/2023 bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ lượng ma túy còn lại, thừa nhận lượng ma túy Công an thu giữ là ma túy bị cáo mua sử dụng; bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C thực hành công tố tại phiên tòa, xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất vụ án, mức độ, hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo tác động đến xã hội, phân tích các tình tiết định tội, định khung hình phạt, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu Luận tội giữ nguyên quyết định Cáo trạng truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh Đ phạm tội*"Tàng trữ trái phép chất ma túy".* Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh Đ từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung, hoàn cảnh khó khăn, không nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong ghi vụ số 51/KLGT-PC09(MT) ngày 28/3/2023 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong ghi vụ số 51/KLGT-PC09(MT) ngày 28/3/2023 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, khối lượng 0,1256gam; 01 (một) bình mủ nhựa nắp màu đỏ, có gắn nỏ thủy tinh và ống hút màu trắng, 02 (hai) nỏ thủy tinh; 01 (một) bậc lửa màu trắng; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại đi động Redmi của Đ.

Sau khi nghe quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo không tranh luận, xác định Cáo trạng truy tố đúng tội, không oan, đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên, nói lời sau cùng bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, không khiếu nại các chứng cứ được thu thập. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người làm chứng Huỳnh Long H, Nguyễn Ngọc E vắng mặt không rõ lý do. Đối với những người này được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng

theo đúng quy định; đã được Cơ quan điều tra thu thập lời khai chi tiết, toàn diện, đánh giá sự vắng mặt của những người nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; những người làm chứng về toàn bộ diễn biến về thời gian, địa điểm xảy ra hành vi phạm tội, các tình tiết khác của vụ án; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh, sơ đồ hiện trường được lập vào ngày 21/3/2023; phù hợp tang vật thu giữ. Ngoài ra, còn phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ.

Qua đó, có đủ căn cứ xác định, do bản thân nghiện ma túy, thông qua giới thiệu của những người bạn nghiện, bị cáo khoảng 09 giờ ngày 17/3/2023, bị cáo gọi điện liên lạc với người lạ (không rõ họ tên, địa chỉ) để mua ma túy về sử dụng với số tiền 2.700.000 đồng người lạ đồng ý, thỏa thuận bị cáo chuyển tiền qua đường điện thoại và người kia sẽ giao ma túy cho bị cáo thông qua kiện gói quà đường xe khách; ngày 18/3/2023, bị cáo đến trạm xe khách "P.T" tại thị trấn T, huyện B để nhận ma túy về sử dụng; đến khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 21/3/2023 thì lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ lượng ma túy còn lại và dụng cụ dùng sử dụng; phù hợp Kết luận giám định số 51/KL-KTHS(MT-GT) ngày 28/3/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh An Giang xác định chất thu giữ từ trong túi quần và hộc tủ trong phòng ngủ của bị cáo gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 4,2339 gam.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xác định: hành vi của bị cáo Huỳnh Minh Đ đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thuộc tội phạm nghiêm trọng, có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Huỳnh Minh Đ về tội danh, Điều luật viện dẫn là đúng người, đúng tội, có căn cứ.

[3] Bị cáo Huỳnh Minh Đ là người trưởng thành, nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn bất chấp, cố ý thực hiện với ý thức mong muốn hậu quả xảy ra. Bản thân nghiện, bị cáo tìm mua ma túy về sử dụng, loại ma túy đá (Methamphetamine). Bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại khi sử dụng ma túy không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, làm kiệt quệ khả năng tài chính của người sử dụng mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội, tội phạm khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế, ảnh hưởng đến sự quản lý về chất ma túy của Nhà nước, vì đây là chất cấm; mọi hành vi sử dụng tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật đều được xử lý kịp thời, nghiêm minh. Do đó, việc áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra, áp dụng hình phạt

nghiêm là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Đánh giá hành vi khác có liên quan: Đối với hành vi, người tên T (không rõ họ, tên, địa chỉ) bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải; nhân thân chưa tiền án, tiền sự là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc là căn cứ giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do hoàn cảnh khó khăn, không có công việc cụ thể, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra có thu giữ các vật chứng được xử lý như sau:

+ Đối với 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong ghi vụ số 51/KLGT-PC09(MT) ngày 28/3/2023 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Đặng Hữu T bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, khối lượng 3,9810gam; 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong ghi vụ số 51/KLGT-PC09(MT) ngày 28/3/2023 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Đặng Hữu T bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, khối lượng 0,1256gam; 01 (một) bình mủ nhựa nắp màu đỏ, có gắn nỏ thủy tinh và ống hút màu trắng, 02 (hai) nỏ thủy tinh; 01 (một) bậc lửa màu trắng, đây là chất ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy có liên quan trực tiếp hành vi phạm tội, không giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh – đen, lắp thẻ sim Viettel, bị cáo trực tiếp sử dụng liên lạc để mua ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[1] Về tội danh và hình phạt áp dụng:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh Đ 01 năm 06 tháng tù (một năm sáu tháng). Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 21/3/2023.

[2] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: *Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;*

[3.1] Tịch thu sung công quỹ Nhà nước điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh – đen, lắp thẻ sim Viettel.

[3.2] Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong ghi vụ số 51/KLGT-PC09(MT) ngày 28/3/2023 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Đặng Hữu T bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, khối lượng 3,9810gam;

+ 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong ghi vụ số 51/KLGT-PC09(MT) ngày 28/3/2023 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Đặng Hữu T bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, khối lượng 0,1256gam; 01 (một) bình mủ nhựa nắp màu đỏ, có gắn nỏ thủy tinh và ống hút màu trắng, 02 (hai) nỏ thủy tinh; 01 (một) bậc lửa màu trắng.

Các vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh An Giang tạm quản lý.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C ngày 14/6/2023).

[4] Về án phí: *Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;*

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: *Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b

và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND H. C;
- Nhà Tạm giữ - Công an H. C;
- CQTHAHS - Công an H. C;
- CQĐT - Công an H. C;
- Chi cục THADS H. C;
- BP Thi hành án - Tòa án;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Lưu: HSVA; Văn phòng TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Huy Phong